**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

**MA TRẬN MÔN: NGỮ VĂN 9**

**NĂM HỌC 2024-2025**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| TL | TL | TL | TL |
| 1 | **Đọc hiểu** | Truyện truyền kì | 2 | 2 | 1 |  | 40% |
| **Điểm** | 1,5 | 1,5 | 1,0 |  | 4,0 |
| 2 | **Viết** | Viết đoạn văn nghị luận văn học | 1\* | 1\* | 1\* | 1\* | 20% |
| **Điểm** | 0,5 | 0,75 | 0,5 | 0,25 | 2,0 |
| Viết một bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết (con người trong mối quan hệ với tự nhiên) | 1\* | 1\* | 1\* | 1\* | 40% |
| **Điểm** | 1,0 | 0,75 | 1,5 | 0,75 | 4,0 |
| **Tổng điểm** | 3,0 | 3,0 | 3,0 | 1,0 | 10,0 |
| **Tỉ lệ %** | 30% | 30% | 30% | 10% | 100% |
| **Tỉ lệ chung** | 60% | 40% | 100% |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

**MÔN: NGỮ VĂN 9**

**NĂM HỌC 2024-2025**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng****cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Truyện truyền kì** | **Nhận biết**- Nhận biết được thể loại truyện truyền kì qua các yếu tố đặc trưng: chi tiết, ngôi kể, lời kể, nhân vật, cốt truyện, yếu tố kì ảo.- Nhận biết được từ Hán Việt trong câu văn cụ thể.**Thông hiểu**- Xác định, phân tích ngôi kể, người kể, các chi tiết tiêu biểu, đề tài, nhân vật.- Phân tích được chủ đề tư tưởng, thông điệp mà văn bản gửi đến người đọc .- Hiểu được nghĩa của từ Hán Việt trong một văn cảnh cụ thể.**Vận dụng**- Rút ra được bài học từ nội dung văn bản. Thể hiện thái độ, ý kiến, quan điểm, suy nghĩ của bản thân với những vấn đề đặt ra trong văn bản ở góc nhìn mang tính thời đại.- Vận dụng những hiểu biết về lịch sử văn học để đọc hiểu văn bản. |   2TL |   2TL |   1TL |  |
| **2** | **Viết** | **Câu 1: Viết đoạn văn nghị luận văn học** | **Nhận biết**- Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của đoạn văn nghị luận văn học.- Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận trong đoạn văn.- Đảm bảo cấu trúc của đoạn văn nghị luận văn học.- Giới thiệu tác giả, tác phẩm, chi tiết cần nghị luận.**Thông hiểu:**- Phân tích nét đặc sắc về nội dung, ý nghĩa của chi tiết kì ảo trong truyện truyền kì.- Phân tích chủ đề, thông điệp, tình cảm, cảm xúc của người viết.- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.**Vận dụng**:- Có cách diễn đạt hợp logic.- Cảm nhận, đánh giá, liên hệ từ ý nghĩa của ngữ liệu văn học.**Vận dụng cao**:- Đánh giá được nét đặc sắc của vấn đề; sử dụng kết hợp các phương thức nghị luận, miêu tả, biểu cảm để tăng sức thuyết phục cho đoạn văn- Thể hiện rõ quan điểm, cá tính sáng tạo trong cách diễn đạt. | 1\* | 1\* | 1\* | 1\* |
|  |  | **Câu 2. Viết bài văn nghị luận xã hội**- Bàn về một vấn đề cần giải quyết (con người trong mối quan hệ với tự nhiên) | **Nhận biết:****-** Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận xã hội.- Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận.- Giới thiệu được vấn đề nghị luận và mô tả được những dấu hiệu, biểu hiện của vấn đề xã hội trong bài viết.- Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận xã hội.**Thông hiểu:**- Giải thích được những khái niệm liên quan đến vấn đề nghị luận.- Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp.- Kết hợp được lí lẽ và bằng chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.**Vận dụng**:- Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội.- Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận.- Trình bày được các giải pháp khả thi và có sức thuyết phục.**Vận dụng cao**:- Phương thức biểu đạt: kết hợp nhuần nhuyễn các phương thức nghị luận, tự sự, miêu tả và biểu cảm.- Vận dụng các kĩ năng, thao tác lập luận một cách nhuần nhuyễn, linh hoạt.- Thể hiện sâu sắc quan điểm, cá tính trong bài viết về vấn đề xã hội.- Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic. | 1\* | 1\* | 1\* | 1\* |
| **Tổng** |  | **4TL** | **4TL** | **3TL** | **2TL** |
|  **Tỉ lệ %** |  | **30%** | **30%** | **30%** | **10%** |
|  **Tỉ lệ chung**  |  | 60% | 40% |